

18. Siêu thế hy hữu (超世希有)

Chánh kinh:

彼極樂國，所有眾生，容色微妙，超世稀有。咸同一類，無差別相。但因順餘方俗，故有天人之名。

Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh, dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu, hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng. Đản nhân thuận dư phương tục, cố hữu thiên nhân chi danh.

Trong cõi Cực Lạc ấy, tất cả chúng sanh dung sắc vi diệu siêu thế hy hữu, đều cùng một loại, không có tướng sai biệt; chỉ vì thuận theo tập tục các phương khác mà có tên gọi là Trời hay Người.

Giải:

Phẩm này nói rõ y báo và chánh báo cõi ấy đều vượt xa thế gian, thật là hy hữu. Trước hết, ta hãy luận về chánh báo.

Trong câu “*sở hữu chúng sanh dung sắc vi diệu*” (tất cả chúng sanh dung sắc vi diệu), “*dung*” (容) là hình dáng, dung mạo, “*sắc*” (色) là sắc tướng. “*Vi diệu*” (微妙) là tinh vi, khéo léo đến cùng cực.

Hội Sớ giảng chữ “*siêu thế hy hữu*” như sau: “*Chẳng phải là thân hữu lậu, sanh diệt nên bảo là siêu thế. Bản thể của tám thân là pháp tánh thanh tịnh nên bảo là hy hữu*”. Sách Luận Chú cũng có bài kệ rằng: “*Thiên nhân bất động chúng, thanh tịnh trí hải sanh*” (Chúng trời, người bất động, sanh từ biển trí huệ thanh tịnh). Như vậy, tất cả chúng sanh đều từ thanh tịnh cú biến hiện, vượt xa thế gian nên kinh bảo “*siêu thế hy hữu*”.

Hơn nữa, họ đều từ liên hoa hóa sanh, chân thân kim sắc, đủ ba mươi hai tướng nên bảo là “*siêu thế hy hữu*”. Sắc tướng đều giống hết như nhau nên bảo là “*hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng*” (đều cùng một loại, không có tướng sai biệt). Đây chính là do các nguyện “*thân đều sắc vàng*”, “*thân đủ ba mươi hai tướng*” và “*thân không sai biệt*” cảm thành.

Ngoài ra, chúng sanh trong cõi ấy “*giai đắc thân thông tự tại*” (đều được thân thông tự tại), “*giai tất trụ v Chánh Định chi tự*” (đều trụ trong Chánh Định Tự), “*đắc Bất Thoái Chuyển*” thật sự đều vượt xa trời

người, nhưng vì đa số các phương khác đều có trời, người, nên thuận theo thói đời cũng giả lập những danh từ trời, người. Phẩm “Lễ Phật Hiện Quang” trong kinh này có nói: “*Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ*” (Cõi ấy chỉ trang nghiêm bằng các báu, là nơi thánh hiền cùng ở). Đã toàn là bậc thánh hiền thì lẽ đâu thật có trời, người như trong thế gian?

Theo ngài Nghĩa Tịch, trong số những hạng được gọi là trời hay người nơi cõi ấy thì người niệm Phật vãng giữ Ngũ Giới (nghiệp sanh cõi người) được vãng sanh thì gọi là “người”, còn người niệm Phật kiêm hành Thập Thiện (Thập Thiện là nghiệp sanh cõi trời) được vãng sanh thì gọi là “trời”. Người sống trên mặt đất thì gọi là “người”, người ở trên hư không thì gọi là “trời”.

Chánh kinh:

佛告阿難：譬如世間貧苦乞人，在帝王邊，面貌形狀，甯可類乎？帝王若比轉輪聖王，則為鄙陋，猶彼乞人，在帝王邊也。轉輪聖王，威相第一，比之忉利天王，又復醜劣。假令帝釋，比第六天，雖百千倍不相類也。第六天王，若比極樂國中，菩薩聲聞，光顏容色，雖萬億倍，不相及逮。

Phật cáo A Nan: - Thí như thế gian bần khổ khát nhân, tại đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tử Chuyển Luân thánh vương, tắc vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân, tại đế vương biên dã. Chuyển Luân thánh vương, oai tướng đệ nhất, tử chi Đạo Lợi thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tử Đế Lục Thiên, tuy bách thiên bội bất tương loại dã. Đế Lục thiên vương, nhược tử Cực Lạc quốc trung Bồ Tát, Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập dã.

Phật bảo A Nan:

- Ví như kẻ ăn mày nghèo khổ trong thế gian ở cạnh đế vương thì diện mạo, hình trạng của họ có giống nhau hay không? Nếu đem so với Chuyển Luân thánh vương thì đế vương lại hóa ra xấu hèn khác nào kẻ ăn mày đặt cạnh đế vương. Chuyển Luân thánh vương oai tướng bậc nhất nhưng đem so với Đạo Lợi thiên vương lại càng

xấu kém. Nếu đem Đế Thích sánh với Đệ Lục thiên thì chẳng bằng được một phần trăm ngàn lần. Đệ Lục thiên vương nếu đem so với Bồ Tát, Thanh Văn trong cõi Cực Lạc thì quang nhan, dung sắc, cũng chẳng bằng nổi một phần vạn ức lần.

Giải:

Đoạn này dùng các thí dụ để hiển thị dung sắc siêu thắng của chúng sanh cõi Cực Lạc. Kinh dùng đến năm tầng thí dụ để so sánh:

1. Đem kẻ ăn mày so với vua. Kẻ ăn mày là người xin cơm để sống, hình dung khô khào. Vua cõi nhân gian ăn món quý, ở chốn sang trọng nhất, hình dáng béo tốt, tươi nhuận, vẻ mặt rạng rỡ. Đem kẻ ăn mày sánh với đế vương thì kẻ ăn mày xấu kém đến hết mức!

2. Đem vua trong nhân gian sánh với Chuyển Luân thánh vương thì vua cõi nhân gian lại càng thua kém đến bực nào.

3. Đem Chuyển Luân Vương so với Đế Thích.

4. Đem Đế Thích so với Đệ Lục Thiên (tức là Tha Hóa Tự Tại thiên, là tầng trời cao nhất trong sáu tầng trời Dục Giới) lại càng xấu kém đến trăm ngàn lần hơn nữa.

5. Nếu đem vua tầng trời thứ sáu so với Bồ Tát và Thanh Văn cõi Cực Lạc thì “*tuy vạn ức bội, bất tương cập đĩ*” (chẳng bằng được đến một phần vạn ức lần).

Đoạn kinh này đã nói rõ đến cùng cực vẻ mặt sáng ngời, dung sắc siêu thế hy hữu của chúng sanh cõi Cực Lạc.

Chánh kinh:

所處宮殿，衣服飲食，猶如他化自在天王。

Sở xử cung điện, y phục ẩm thực, do như Tha Hóa Tự Tại thiên vương.

Cung điện họ ở, y phục, thức ăn, vật uống giống như vua cõi trời Tha Hóa Tự Tại.

Giải:

Câu này diễn tả y báo siêu việt, thù thắng của cõi Cực Lạc, ba thứ áo mặc, cơm ăn, chỗ ở đều giống hệt như vua cõi trời tầng thứ sáu là tầng cao nhất trong Dục Giới.

Chánh kinh:

至於威德、階位、神通變化，一切天人，不可為比，百千萬億，不可計倍。阿難應知，無量壽佛極樂國土，如是功德莊嚴，不可思議。

Chỉ u oai đức, giai vị, thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tỷ, bách thiên vạn ức, bất khả kể bội. A Nan ưng tri: Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị.

Còn như oai đức, địa vị, thần thông biến hóa [của họ] thì hết thấy trời người chẳng thể sánh nổi; [hơn đến] trăm ngàn vạn ức, chẳng thể tính nổi lần. A Nan nên biết: Cõi nước Cực Lạc của Vô Lượng Thọ Phật công đức trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn như thế.

Giải:

Đoạn kinh này chỉ rõ oai đức, phẩm vị của chánh báo đều siêu thế hy hữu.

“Oai đức” là oai thần và công đức. Người cõi Cực Lạc “*thần thông đồng đạt, thế lực tự tại*”, “*trụ Chánh Định Tu*”, “*quyết chứng cực quả*” nên kinh bảo là oai đức không ai sánh bằng. “Giai vị” (階位) là thứ bậc và phẩm vị. Họ đắc ba thứ Bất Thoái, địa vị ngang với bậc Bồ Xứ nên địa vị không ai sánh bằng.

“Thần thông biến hóa” là như kinh nói Thanh Văn trong cõi ấy “*năng u chưởng trung trì nhất thiết thế giới*” (có thể nắm hết thấy thế giới trong lòng bàn tay). Hết thấy chúng sanh cõi ấy lại còn đắc các thần thông thù thắng như Túc Mạng, Thiên Nhân, Thiên Nhĩ, Tha Tâm, Thần Túc, Lộ Tận như lời nguyện thứ mười có nói: “*U nhất niệm khoảnh, siêu quá ức na-do-tha bách thiên Phật sát, châu biến tuần lịch, cúng dường chư Phật*” (Trong khoảng một niệm, vượt qua ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật đi khắp tất cả cúng dường chư Phật).

Thần thông của họ thật đã vượt xa thần thông Nhị Thừa, huống hồ là thần thông của trời, người! Vì vậy, ba thứ oai đức, địa vị, thần thông biến hóa của họ hết thấy trời người chẳng thể sánh được nổi, dầu chỉ so với một phần của trăm ngàn ức lần, thậm chí chẳng thể tính kể lần thì vẫn còn kém xa lắm.

Do đó, ở cuối đoạn kinh trên Phật đã buông lời khen ngợi chung cõi nước A Di Đà Phật là: “*Như thị công đức trang nghiêm bất khả tư nghị*” (Công đức trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn như vậy).